

Số: 1305 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 05 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động
của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 32/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế công tác Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận;

Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1733/SNV-TĐKT ngày 27/6/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 04/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bình Thuận.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVXNV. Trâm.

CHỦ TỊCH

Đoàn Anh Dũng

QUY CHẾ**Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bình Thuận**

*(Kèm theo Quyết định số 1305 /QĐ-UBND
ngày 05 /7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Chương I**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ****CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG TỈNH****Điều 1. Chức năng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh**

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (gọi tắt là Hội đồng) là cơ quan tham mưu cho UBND tỉnh về công tác Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh. Hội đồng có con dấu riêng để triển khai thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh

1. Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh phát động các phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh.

2. Định kỳ đánh giá tình hình phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất với Tỉnh ủy, UBND tỉnh các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn; tổ chức thi đua theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

3. Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách về thi đua, khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc cụm thi đua, khối thi đua thuộc tỉnh.

4. Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh quyết định khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật và thẩm quyền được UBND tỉnh giao.

Chương II**CƠ CẤU, THÀNH PHẦN VÀ NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG****Điều 3. Cơ cấu, thành phần Hội đồng**

Hội đồng gồm: Thường trực Hội đồng và các ủy viên Hội đồng.

1. Thường trực Hội đồng:

- Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch UBND tỉnh.
- Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng là Giám đốc Sở Nội vụ.
- Phó Chủ tịch Hội đồng là Chánh Văn phòng UBND tỉnh.
- Phó Chủ tịch Hội đồng là Trưởng ban, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

2. Các ủy viên Hội đồng:

- Chủ nhiệm ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.
- Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy.
- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.
- Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh.
- Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.
- Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh tỉnh.
- Giám đốc Sở Tài chính.
- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Chánh Thanh tra tỉnh.
- Đại diện Lãnh đạo Công an tỉnh.
- Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, ủy viên Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các hoạt động chung của Hội đồng.

- Chủ trì và kết luận các phiên họp Hội đồng.
- Chịu trách nhiệm trước Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương về các hoạt động phong trào thi đua và công tác khen thưởng của địa phương; là thành viên Cụm Thi đua các tỉnh miền Đông Nam bộ.

2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng: Phối hợp với Chủ tịch Hội đồng lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được quy định tại Điều 2 Quy chế này.

a) Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng là Giám đốc Sở Nội vụ:

- Chịu trách nhiệm thay mặt Chủ tịch Hội đồng ký các văn bản của Hội đồng theo phân công; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế và các quyết định về chủ trương công tác của Hội đồng.

- Chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng nếu Chủ tịch Hội đồng vắng mặt và ủy quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác là Chủ tịch Hội đồng phân công.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng do Chánh Văn phòng UBND tỉnh:

- Chịu trách nhiệm về theo dõi, chỉ đạo hoạt động của các cụm, khối thi đua và các phong trào thi đua do Hội đồng phân công phụ trách; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế và các quyết định về chủ trương công tác của Hội đồng.

- Chỉ đạo chuẩn bị điều kiện tổ chức tốt các phiên họp của Hội đồng.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

c) Phó Chủ tịch Hội đồng là Trưởng ban, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh

- Giúp Chủ tịch Hội đồng xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung, tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua hàng năm do Chủ tịch UBND tỉnh phát động và báo cáo định kỳ cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Cụm Thi đua các tỉnh miền Đông Nam bộ.

- Kiểm tra, hướng dẫn các cụm, khối thi đua thuộc tỉnh trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy và UBND tỉnh về Thi đua, khen thưởng.

- Xem xét, ký văn bản đồng ý cho đơn vị thành viên thôi không tham gia Cụm thi đua, Khối thi đua thuộc tỉnh.

- Thẩm định hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định khen thưởng theo thẩm quyền. Tổng hợp, thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng Cấp nhà nước, các danh hiệu Thi đua "*Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh*", "*Chiến sĩ thi đua toàn quốc*" trình Hội đồng xem xét, trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

- Được sử dụng con dấu của cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; thay mặt Hội đồng ký các văn bản trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tặng thưởng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo thẩm quyền.

- Điều hành và chỉ đạo cơ quan Thường trực Hội đồng trong giải quyết các công việc thường xuyên, đột xuất của Hội đồng.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên Hội đồng

Thành viên Hội đồng là người đại diện các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tham gia với tư cách đại diện cho một tổ chức, được sử dụng bộ máy của cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền

để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Quy chế này và có nhiệm vụ, quyền hạn, cụ thể:

1. Theo dõi, chỉ đạo hoạt động các phong trào thi đua thuộc phạm vi ngành, đoàn thể phụ trách và cụm thi đua, khối thi đua do Hội đồng phân công phụ trách.
2. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nội dung công tác của Hội đồng theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.
3. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng theo quy định; trường hợp vắng mặt không tham dự cuộc họp của Hội đồng phải báo cáo với Chủ tịch Hội đồng.
4. Thực hiện việc xem xét, bỏ phiếu đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền của Hội đồng.
5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ của cơ quan Thường trực Hội đồng

Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh là cơ quan Thường trực giúp việc cho Hội đồng có nhiệm vụ:

1. Dự thảo nội dung các văn bản giúp Hội đồng chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 2, Quy chế này.
2. Tham mưu củng cố, kiện toàn nhân sự Hội đồng và sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng khi có chủ trương chỉ đạo, quy định mới.
3. Hướng dẫn, tham mưu tổ chức các nghi lễ trao tặng và đón nhận các phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước.
4. Tổ chức triển khai các kết luận của Hội đồng, giải quyết các công việc nghiệp vụ của Hội đồng, xử lý các thông tin, ý kiến đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương.
5. Hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc các ngành, các cấp, các đơn vị, địa phương đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, xây dựng các điển hình tiên tiến, khen thưởng kịp thời, đúng pháp luật, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh tại địa phương.
6. Kiểm tra, thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp nhà nước, các danh hiệu thi đua trước khi trình ra Hội đồng xem xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh trình cấp trên khen thưởng theo quy định. Tóm tắt thành tích các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng gửi thành viên Hội đồng nghiên cứu trước 05 ngày làm việc trước khi tổ chức cuộc họp Hội đồng; trường hợp đề nghị khen thưởng nhưng do điều kiện không tổ chức cuộc họp Hội đồng thì tổng hợp thành tích gửi thành viên Hội đồng lấy ý kiến và tổng hợp bằng văn bản báo cáo Chủ tịch Hội đồng quyết định.

7. Giúp Hội đồng xử lý, giải quyết các nhiệm vụ có liên quan đến việc khen thưởng đã trình cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định; đồng thời, báo cáo Hội đồng kết quả đã được khen thưởng tại phiên họp gần nhất của Hội đồng.

8. Xem xét hiệp y thành tích đề nghị các Bộ, ngành Trung ương khen thưởng.

9. Giúp Hội đồng hướng dẫn quy chế hoạt động của các Cụm thi đua, Khối thi đua thuộc tỉnh.

10. Cơ quan Thường trực Hội đồng sử dụng con dấu của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh để thực hiện nhiệm vụ trong thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các đơn vị, địa phương và trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định khen thưởng theo thẩm quyền.

11. Dự trù kinh phí hoạt động và kinh phí phục vụ chỉ đạo các phong trào thi đua của Hội đồng trên địa bàn tỉnh. Thực hiện việc chi trả tiền thưởng kịp thời đối với các tập thể, cá nhân khi được các cấp quyết định khen thưởng và quyết toán hàng năm theo quy định hiện hành.

12. Phân công công chức làm thư ký của Hội đồng.

Chương III

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 7. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, biểu quyết theo đa số, các ý kiến khác nhau của các thành viên Hội đồng về việc đề xuất các chủ trương, chính sách về thi đua, khen thưởng đều được báo cáo với UBND tỉnh để xem xét, quyết định.

Điều 8. Các kỳ họp của Hội đồng

1. Các kỳ họp của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự; quyết định của Hội đồng có giá trị trong kỳ họp khi có 2/3 số thành viên tán thành, các ý kiến khác nhau của các thành viên Hội đồng được Chủ tịch Hội đồng xem xét quyết định; ý kiến biểu quyết đề nghị khen thưởng của Hội đồng bằng hình thức bỏ phiếu kín; trường hợp thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu.

2. Tỷ lệ % phiếu bầu đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được thực hiện theo quy định hiện hành (*các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng; trừ danh hiệu “Cờ Thi đua của Chính phủ” phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng*).

3. Các kỳ họp định kỳ của Hội đồng

- Kỳ họp thứ nhất: Tổ chức vào quý I hàng năm để cho ý kiến báo cáo tổng kết giao ước thi đua; chỉ thị phát động phong trào thi đua yêu nước; kế hoạch tổ chức và phát động phong trào thi đua trong toàn tỉnh.

- Kỳ họp thứ hai: Tổ chức vào quý II hàng năm để xét hồ sơ đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp tỉnh và cấp nhà nước theo đề nghị của các đơn vị, địa phương (*khen thưởng theo công trạng thành tích đạt được, chuyên đề trên các lĩnh vực*).

- Kỳ họp thứ ba: Tổ chức vào đầu quý IV hàng năm để xét hồ sơ đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp tỉnh và cấp nhà nước theo đề nghị của các đơn vị, địa phương (*khen thưởng theo công trạng thành tích đạt được đối với ngành giáo dục kể cả khen thưởng theo công trạng thành tích đạt được, chuyên đề trên các lĩnh vực, nếu có*).

4. Trường hợp cần thiết Chủ tịch Hội đồng có thể triệu tập họp Hội đồng bất thường hoặc trưng cầu ý kiến của từng thành viên Hội đồng để giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 9. Quan hệ với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp

1. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thuộc các sở, ban, ngành, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các địa phương là quan hệ chỉ đạo, phối hợp.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng, đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thuộc các sở, ban, ngành, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các địa phương có trách nhiệm xây dựng Quy chế phối hợp thực hiện.

2. Hội đồng kiểm tra việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với công tác thi đua, khen thưởng tại các sở, ban, ngành, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các địa phương và các cụm thi đua, khối thi đua.

Điều 10. Khen thưởng

Thành viên Hội đồng có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, được Thường trực Hội đồng đề xuất để Hội đồng xem xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Quy chế này làm căn cứ hoạt động của Hội đồng. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề cần sửa đổi, bổ sung đề nghị phản ánh về cơ quan Thường trực Hội đồng để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định./.